**Đề bài: Vai trò của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng CSVN?**

**Mục lục**

[Mở đầu 1](#_Toc16031)

[I. Khái quát tiểu sử Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc 1](#_Toc557)

[II. Quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc 1](#_Toc18271)

[III. Vai trò của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng CSVN 1](#_Toc3685)

[Kết luận 1](#_Toc25327)

[Tài liệu tham khảo 1](#_Toc24626)

**Mở đầu --> Hưng**

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (ngày 03/02/1930) là một tất yếu khách quan từ thực tiễn cuộc đấu tranh của Nhân dân ta chống sự nô dịch đế quốc; dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, phù hợp với quy luật vận động của cách mạng thế giới và sự nghiệp cách mạng nước ta. Đảng ta được thành lập đã đáp ứng những yêu cầu khách quan và cấp bách của dân tộc là độc lập, tự do và phát triển; là kết quả của nhiều yếu tố, trong đó có vai trò rất to lớn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, người thực hiện sứ mệnh lịch sử sáng lập chính đảng vô sản ở Việt Nam, với những sáng tạo lý luận xuất sắc. Từ đây, cách mạng Việt Nam có một đảng cách mạng chân chính dẫn đường cho toàn dân đứng lên đánh đổ ách áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến đem lại độc lập cho dân tộc, ấm no, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân. Để tìm hiểu về vai trò của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng CSVN, em đã chọn nghiên cứu về đề tài này cho bài tiểu luận của mình.

1. **Khái quát tiểu sử Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc--> Việt Anh**

Hồ Chí Minh (19 tháng 5 năm 1890 – 2 tháng 9 năm 1969), tên khai sinh là Nguyễn Sinh Cung, còn được biết với tên gọi Bác Hồ, là một nhà cách mạng và chính khách người Việt Nam. Ông là người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, từng là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà từ 1945–1969, Thủ tướng Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong những năm 1945–1955, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam từ 1956–1960, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam từ năm 1951 cho đến khi qua đời.

Trong quãng thời gian sinh sống và hoạt động trước khi lên nắm quyền, Hồ Chí Minh đã đi qua nhiều quốc gia và châu lục, ông được cho là đã sử dụng 50 đến 200 bí danh khác nhau. Về mặt tư tưởng chính trị, Hồ Chí Minh là một người theo chủ nghĩa Marx–Lenin. Ông là nhà lãnh đạo phong trào độc lập Việt Minh tiến hành Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Ông cũng là người đã soạn thảo, đọc bản Tuyên ngôn độc lập thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, và trở thành Chủ tịch nước sau cuộc tổng tuyển cử năm 1946. Trong giai đoạn diễn ra chiến tranh Đông Dương và chiến tranh Việt Nam, Hồ Chí Minh là nhân vật chủ chốt trong hàng ngũ lãnh đạo của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. Hồ Chí Minh . Năm 1975, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chiến thắng, hai miền Việt Nam được thống nhất, dẫn đến sự ra đời của nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào năm 1976. Thành phố Sài Gòn được đổi tên thành Thành phố Hồ Chí Minh để tôn vinh ông cũng như sự kiện này.

Ngoài hoạt động chính trị, Hồ Chí Minh cũng là nhà văn, nhà thơ và nhà báo với nhiều tác phẩm viết bằng tiếng Việt, tiếng Hán và tiếng Pháp.

asd

1. **Quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc --> Diện**

Tháng 6-1911, Người đi ra nước ngoài, suốt 30 năm hoạt động, Người đã đi đến nước Pháp và nhiều nước châu Âu, châu Á, châu Phi, châu Mỹ. Người hòa mình với những phong trào của công nhân và nhân dân các dân tộc thuộc địa, vừa lao động kiếm sống, vừa học tập, hoạt động cách mạng và nghiên cứu các học thuyết cách mạng. Năm 1917, thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và sự ra đời của Quốc tế Cộng sản đã đưa Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Từ đây, Người đã nhận rõ đó là con đường duy nhất đúng đắn để giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

Năm 1919, Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp và hoạt động trong phong trào công nhân Pháp. Tháng 6 năm 1919, thay mặt Hội Những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Người gửi tới Hội nghị Versailles (Pháp) Bản yêu sách của nhân dân An Nam, yêu cầu Chính phủ Pháp thừa nhận các quyền tự do và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam.

Tháng 12-1920, tại Đại hội lần thứ 18 của Đảng Xã hội Pháp tại thành phố Tours, Người bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người, từ chủ nghĩa yêu nước chân chính đến chủ nghĩa cộng sản.

Năm 1921, tại Pháp, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa, nhằm tuyên truyền cách mạng trong nhân dân các nước thuộc địa. Người viết nhiều bài đăng trên các báo “Người cùng khổ”, “Đời sống thợ thuyền”, ... Đặc biệt, Người viết tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” lên án mạnh mẽ chế độ thực dân, thức tỉnh lòng yêu nước của nhân dân các nước thuộc địa. Tất cả các bài viết của Người đều được bí mật chuyển về nước và lưu truyền trong mọi tầng lớp nhân dân.

Ngày 30-6-1923, Người đến Liên Xô và bắt đầu một thời kỳ hoạt động, học tập và nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lênin, về chế độ xã hội chủ nghĩa ngay trên đất nước Lênin vĩ đại. Tại Đại hội lần thứ I Quốc tế Nông dân (10-1923), Người được bầu vào Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được cử làm cán bộ Ban phương Đông của Quốc tế Cộng sản, đồng thời là Ủy viên Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân, Nguyễn Ái Quốc được giao theo dõi và chỉ đạo phong trào cách mạng ở một số nước châu Á.

Năm 1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông, sáng lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, ra báo Thanh niên để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về trong nước, đồng thời mở lớp đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam.

Ngày 3-2-1930, tại Cửu Long (Hồng Kông), Người triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước, thống nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Từ năm 1930 đến năm 1940, Người tham gia công tác của Quốc tế Cộng sản ở nước ngoài, đồng thời theo dõi sát phong trào cách mạng trong nước và có những chỉ đạo đúng đắn cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta.

Sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, năm 1941 Người về nước, triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám, quyết định đường lối đánh Pháp, đuổi Nhật, thành lập Mặt trận Việt Minh, gấp rút xây dựng lực lượng vũ trang, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng quần chúng, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Thực hiện chỉ thị của Hồ Chí Minh, ngày 22-12-1944, tại khu rừng Sam Cao, thuộc huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy.

Tháng 8-1945, Người cùng Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng và chủ trì Đại hội Quốc dân ở Tân Trào. Đại hội tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng và Tổng bộ Việt Minh, cử Hồ Chí Minh làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Thay mặt Chính phủ lâm thời, Người đã phát lệnh tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

1. **Vai trò của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng CSVN --> Cường**

Sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam được đánh giá chính là một tất yếu khách quan, và nó được bắt nguồn từ thực tiễn cuộc đấu tranh của nhân dân chống sự nô dịch của đế quốc, được soi rọi dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác – Lênin. Việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam cũng rất phù hợp với quy luật vận động của cách mạng thế giới cũng như là phù hợp đối với sự nghiệp cách mạng nước ta.

Đảng cộng sản Việt Nam ra đời đã đáp ứng những yêu cầu khách quan, thiết yếu và cấp bách của dân tộc là độc lập, tự do và phát triển. Đảng cộng sản Việt Nam được thành lập là kết quả của nhiều yếu tố, trong đó ta nhận thấy rằng vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh là rất to lớn. Cụ thể thì vai trò to lớn của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam được thể hiện ở những khía cạnh cơ bản như sau:

Nguyễn Ái Quốc là người đã tìm thấy và lựa chọn con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc ta. Từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỉ XX, các phong trào yêu nước đã diễn ra khá sôi nổi tuy nhiên các phong trào yêu nước này đều có kết quả chung đó là thất bại. Nguyên nhân chính dẫn đến vấn đề này đó là thiếu lực lượng lãnh đạo, chưa có hệ tương tưởng khoa học dẫn đường, chưa có lý luận và đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo và đặc biệt là chưa có một tổ chức lãnh đạo đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

Người đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng. Khi xác định con đường cách mạng Việt Nam là con đường cách mạng vô sản theo cách mạng Tháng Mười Nga, theo Quốc tế Cộng sản thì Nguyễn Ái Quốc bằng hoạt động thực tiễn tích cực của mình ở nước ngoài đã tiến hành truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam, quá trình truyền bá đi từ thức tỉnh đến giác ngộ, từ lựa chọn con đường đến hành động cách mạng theo con đường cách mạng vô sản.

Về tư tưởng: Nguyễn Ái Quốc đã dùng ngòi bút của mình tích cực tố cáo, lên án bản chất bóc lột của chủ nghĩa thực dân đối với nhân dân các nước thuộc địa và kêu gọi, thức tỉnh nhân dân bị áp bức đấu tranh giải phóng. Người đã góp phần quan trọng vào việc tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân Pháp ở các thuộc địa. Chỉ rõ bản chất của chủ nghĩa thực dân, xác định chủ nghĩa thực dân là kẻ thù chung của các dân tộc thuộc địa, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên thế giới. Đồng thời tiến hành tuyên truyền tư tưởng Mác - Lênin, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa những người cộng sản và nhân dân lao động Pháp với các nước thuộc địa và phục thuộc.

Về chính trị: Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã hình thành một hệ thống luận điểm chính trị: Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường cách mạng của các dân tộc bị áp bức; xác định cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới; xác định lực lượng cách mạng; xác định vai trò lãnh đạo của Đảng; cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân. Những luận điểm ấy sau này phát triển thành những nội dung cơ bản trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

Về tổ chức: Sau khi từ Liên Xô về Quảng Châu, Người lựa chọn một số thanh niên tích cực trong tổ chức Tâm tâm xã lập ra nhóm Cộng sản đoàn (02/1925). Trên cơ sở nhóm Cộng sản đoàn Người sáng lập nên Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (6/1925) tại Quảng Châu - Trung Quốc, sau đó Người liên kết với những cộng sản ở thuộc địa đang hoạt động cách mạng ở Pháp lập ra Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông (7/1925). Các tổ chức là nơi để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về nước và cũng là sự chuẩn bị quan trọng về tổ chức để tiến tới thành lập chính đảng của giai cấp vô sản ở Việt Nam. Nhờ đó, thúc đẩy mạnh mẽ sự chuyển biến của phong trào công nhân, phong trào yêu nước Việt Nam những năm 1928 - 1929 theo khuynh hướng cách mạng vô sản. Có thể nói, trong những năm tháng đầy cam go, hiểm nguy, thử thách, với khát vọng cháy bỏng giải phóng dân tộc, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã hoạt động khẩn trương, tích cực và đầy sáng tạo chuẩn bị những tiền đề tư tưởng, chính trị, tổ chức để dẫn đến sự ra đời các tổ chức cộng sản ở Việt Nam phù hợp với xu thế tiến bộ của lịch sử.

Nguyễn Ái Quốc với lòng yêu nước mãnh liệt và tầm nhìn sáng suốt của mình, đã ra đi tìm đường cứu nước, sau nhiều năm nghiên cứu, khảo nghiệm, học tập, tìm tòi, hoạt động không ngừng ở nhiều quốc gia, ở hầu khắp các châu lục thì Người cũng đã tìm thấy ở đó con đường đi đúng đắn giải phóng đất nước khỏi ách thực dân, cứu dân cứu nước là theo con đường cách mạng vô sản, con đường có mục đích cao cả là giải phóng dân tộc để tiến tới giải phóng con người.

Nguyễn Ái Quốc đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào trong nước. Nguyễn Ái Quốc đã phác thảo những vấn đề cơ bản cụ thể về đường lối cứu nước đúng đắn của cách mạng Việt Nam, thể hiện tập trung trong những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc cho những cán bộ cốt cán của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên tại Quảng Châu (Trung Quốc).

Bên cạnh đó thì Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị về mặt tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản của giai cấp công nhân Việt Nam. Đó là huấn luyện, đào tạo cán bộ, từ các lớp huấn luyện do Người tiến hành ở Quảng Châu (Trung Quốc) để chuẩn bị cán bộ trong nước những tư tưởng về chủ nghĩa Mác – Lênin cũng như nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin tới nhiều đối tượng.

Trong những năm 1928 đến 1929, phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta tiếp tục phát triển mạnh về số lượng và chất lượng. Chủ nghĩa Mác – Lênin được Nguyễn Ái Quốc và những chiến sĩ tiên phong truyền bá về trong nước, cùng với phong trào vô sản hoá diễn ra mạnh mẽ cũng đã làm chuyển biến phong trào công nhân, giác ngộ họ và tổ chức họ đấu tranh cách mạng một cách tự giác.

Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản. Với vai trò, trách nhiệm quan trọng trong hệ thống Quốc tế cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã chủ động triệu tập Hội nghị hợp nhất, sáng lập ra Đảng Cộng Sản Việt Nam. Từ ngày 06/01/1930 đến ngày 07/02/1930, tại Cửu Long – Hồng Công (Trung Quốc), Hội nghị hợp nhất đã được tiến hành dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc. Với sự nhất trí cao, Hội nghị đã đặt tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, Điều lệ vắn tắt của Đảng, Chương trình tóm tắt của Đảng do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc soạn thảo. Các văn kiện đã trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

Người đã soạn thảo và thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Cương lĩnh đã xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam với nhiều nội dung rất quan trọng: mục tiêu của cách mạng, nhiệm vụ cách mạng, lực lượng cách mạng, phương pháp tiến hành cách mạng, quan hệ quốc tế, vai trò lãnh đạo của Đảng. Những nội dung ấy dẫu rằng “vắn tắt” nhưng đã phản ánh những vấn đề cơ bản trước mắt và lâu dài cho cách mạng Việt Nam, đưa cách mạng Việt Nam sang một bước ngoặt lịch sử vĩ đại. Cương lĩnh chính trị đầu tiên là một cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo, nhuần nhuyễn về quan điểm giai cấp, thấm đượm tính dân tộc và tính nhân văn sâu sắc. Và là kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng ta trong mọi thời kì cách mạng và đặc biệt có giá trị trong thời đại ngày nay.

**--> BÁ ANH**

Trải qua 93 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện, sự nghiệp cách mạng nước ta đã giành những thắng lợi vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử và thời đại. Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự dẫn dắt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đoàn kết, đồng lòng đánh thắng các thế lực thù địch, những chiến công đã đi vào lịch sử như Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954-1975). Đặc biệt, những thành tựu của công cuộc đổi mới gần 37 năm qua, càng chứng minh cho sự lựa chọn đúng đắn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta và khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những thắng lợi to lớn đó đã chứng minh một chân lý: “Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”.

Từ thực tiễn phong phú của công cuộc đổi mới và kết quả nghiên cứu lý luận, nhận thức về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng sáng tỏ hơn. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã rút ra 8 đặc trưng của xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, 8 phương hướng cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội và 8 mối quan hệ lớn (Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã bổ sung thành 10 mối quan hệ lớn) cần nắm vững và giải quyết tốt, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Công cuộc đổi mới không chỉ làm biến đổi sâu sắc diện mạo đất nước, cuộc sống của Nhân dân mà còn mang lại nhận thức mới về chủ nghĩa xã hội.

Ngày nay, những thành tựu to lớn qua những năm đổi mới đã làm cho thế và lực của nước ta được nâng cao trên trường quốc tế. Đúng như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu tại Lễ khai mạc Đại hội lần thứ XIII của Đảng: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại”.

**Kết luận --> Dũng**

Chúng ta càng thấy công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta; mỗi cán bộ, đảng viên luôn tự hào có Đảng lãnh đạo, càng ra sức học tập để thấm nhuần đạo đức cách mạng của Người, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng trên cơ sở kiên định và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tích cực nghiên cứu lý luận, tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng, học tập tư tưởng, đạo đức và phong cách của Người để vận dụng vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong công cuộc đổi mới đất nước; đồng thời, đấu tranh chống các quan điểm sai trái phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, góp phần tích cực hiện thực hóa các nghị quyết của Đảng vào trong cuộc sống.

**Tài liệu tham khảo --> Dũng**

1. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 1, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.496.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.104.
3. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2000, t. 2, tr. 296
4. Hồ Chí Minh: Con đường dẫn tôi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Nxb Sự Thật. 1980
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Chính Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Chính trị quốc gia - Sự thật, H, 2016, tr.16